

Bản án số: **38/2018/HS-PT**

Ngày: 22-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé

Ông Nguyễn Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2017/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thanh B và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Thanh B sinh ngày 02 tháng 01 năm 1994 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thanh T và bà Lương Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04-06-2017 đến ngày 08-9-2017 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

2. Vũ Viết T (Tên gọi khác: Boom) sinh ngày 28 tháng 10 năm 1990 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Viết N và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04-06-2017 đến ngày 08-9-2017 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; có mặt.

3. Võ Duy H (tên gọi khác: Beo) sinh ngày 14 tháng 4 năm 1988 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ A, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ O và bà Lương Thị Minh T; vợ, con: Chưa có; tiền

án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: 1. Ngày 25-4-2007 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 2. Ngày 13-11-2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”; bị bắt tạm giam từ ngày 23-02-2018 đến nay; có mặt.

4. Trần Anh T sinh ngày 30 tháng 5 năm 2000 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L và bà Trần Thị Thu T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Anh T:*

1. Ông Trần Văn L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ A, phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

2. Bà Trần Thị Thu T; nơi cư trú: Tổ S, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Anh T:* Ông Trương Quang T, Luật sư văn phòng luật sư Q thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi bào chữa theo giới thiệu của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Xuân L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ C, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03-6-2017, Phạm Thanh B cùng với Vũ Viết T, Trần Anh T, Nguyễn Văn T và Võ Duy H ngồi nhậu tại quán Hòa Năng ở Bờ Kè thì T và B kể chuyện vào tối ngày 02-6-2017 có cãi vã, đánh nhau với Nguyễn Xuân L làm tại quầy thu ngân cỡ sở Massage T và rủ cả nhóm lấy hung khí đến đánh chém L trả thù. B, T bảo T về lấy hung khí thì T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76H1-6522 chở T về nhà T lấy 01 cây dao, 01 con dao tự chế và 01 cây ba trắc mang đến quán Hòa Năng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76U1-144.33 chở B mang 01 con dao tự chế; T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92N9-8041 đi một mình mang theo 01 cây dao; T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream chở T mang theo 01 cây ba trắc.

Khi đến cơ sở Massage Thái, H ở ngoài giữ xe, T cầm 01 cây dao, B cầm 01 con dao tự chế, T cầm cây ba trắc và T không xác định cầm vật gì đi vào. L thấy nhóm T nên bỏ chạy vào quầy tính tiền và lấy 01 cây rựa để tự vệ. B cầm dao, T cầm dao chém về phía L nhiều cái và dồn L vào quầy tính tiền thì L lấy rựa đỡ. Sau đó, T và B kéo L ra quầy tính tiền thì L ghì lại, B đi ra, còn T dùng tay phải nắm cổ áo của L, tay còn lại cầm dao. T, L cãi vã qua lại được khoảng 02 phút thì B và T cầm dao xông vào chém nhiều cái về phía L nhưng không trúng. Sau đó, T tiếp tục

chém trúng L một nhát ở cẳng tay phải. Sau đó, B và T ra khỏi quây tính tiền thì B lấy dao của T quay lại chém gây thương tích cho L 01 vết thương ngón IV, 01 vết thương ngón V bàn tay phải. Thấy L bị thương tích nên cả nhóm bỏ đi về.

Ngày 06-6-2017 phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi kết luận thương tích của Nguyễn Xuân L là 18% gồm các vết thương: 01 vết thương cẳng tay phải dài 06cm; 01 vết thương ngón IV bàn tay phải dài 3,8cm; 01 vết thương ngón V bàn tay phải dài 03cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2017/HSST ngày 21/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Q quyết định:

* Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Võ Duy H và Trần Anh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh B 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2017 đến ngày 08-9-2017.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Viết T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2017 đến ngày 08-9-2017.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Duy H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 71; Điều 74; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04-12-2017, các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Võ Duy H và Trần Anh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 04-12-2017, bị hại Nguyễn Xuân L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cho các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Trần Anh T và Võ Duy H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Võ Duy H, Trần Anh T và bị hại Nguyễn Xuân L nằm trong hạn luật định. Về

nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Trần Anh T và Võ Duy H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; xử phạt mức hình phạt đối với bị cáo B 15 tháng tù, bị cáo T 15 tháng tù, bị cáo H 12 tháng tù và bị cáo T 09 tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo và bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết gì mới nên không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 80/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Anh T: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên; nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị các bị cáo khác rủ rê, xúi giục; tham gia với vai trò giúp sức nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Võ Duy H và Trần Anh T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 80/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Võ Duy H và Trần Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Võ Duy H, Trần Anh T và bị hại Nguyễn Xuân L thì thấy:

[2.1] Đối với các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T và Trần Anh T: Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong; nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Trần Anh T và bị hại Nguyễn Xuân L, không chấp nhận phần kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Trần Anh T và bị hại Nguyễn Xuân L.

[2.2] Đối với bị cáo Võ Duy H: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh kết án 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Q kết án 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu trở thành công dân tốt, có ích cho

gia đình và xã hội mà bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại xong; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là dưới khung hình phạt của khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Duy H và bị hại Nguyễn Xuân L.

Như nhận định tại tiêu mục [2.1] và [2.2] trên, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Trần Anh T. Giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Võ Duy H.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T và Trần Anh T là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận; đối với bị cáo Võ Duy H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[4] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Võ Duy H là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Bị cáo Võ Duy H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T và Trần Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Bị hại Nguyễn Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T, Trần Anh T và bị hại Nguyễn Xuân L; không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Võ Duy H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 80/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh B 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2017 đến ngày 08-9-2017.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Viết T 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2017 đến ngày 08-9-2017.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Duy H 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 23-02-2018.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 71; Điều 74; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh T 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Võ Duy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Phạm Thanh B, Vũ Viết T và Trần Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bị hại Nguyễn Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND tp Q;
- Công an tp Q;
- Chi cục THA dân sự tp Q;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm